

BÁO CÁO
Đánh giá tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2023
trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kèm theo văn bản số 3213/SKHĐT-KTN ngày 21/11/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phối hợp xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo đánh giá tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2023 trong lĩnh vực lâm nghiệp, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO 08 CHỦ ĐỀ TỔNG THỂ VÀ 09 CHỦ ĐỀ THEO NGÀNH/LĨNH VỰC ƯU TIÊN CỦA CHIẾN LƯỢC TĂNG TRƯỞNG XANH THEO NGÀNH/LĨNH VỰC

1. Chủ đề tổng thể: Truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức

Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 24/07/2023 về việc ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030.

2. Chủ đề theo ngành/lĩnh vực ưu tiên: Nông nghiệp và PTNT

a) Chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp

Nhằm đạt được mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp từ trồng rừng gỗ nhỏ để cung cấp nguyên liệu cho sản xuất dăm sang phát triển lâm nghiệp theo chuỗi giá trị từ trồng rừng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển lâm nghiệp bền vững, trong năm 2023, chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp đạt được các kết quả sau:

- Chuyển hóa được 3.020 ha rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn, đến nay, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh đạt 9.882 ha/kế hoạch là đến năm 2025 đạt 10.000 ha rừng trồng gỗ lớn.

- Cấp mới chứng chỉ rừng FSC 3.992,5 ha, đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC trên địa bàn tỉnh 13.330,98 ha. Hiện nay, một số doanh nghiệp, như: Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu và các đơn vị đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng.

- Có 08/11 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 công ty TNHH lâm nghiệp và 05 ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng. Còn 03/11 ban quản lý rừng phòng hộ đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Quản lý, bảo vệ rừng, phục hồi rừng tự nhiên

- Đã tổ chức giao khoán bảo vệ rừng 120.330,47 ha rừng cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương và thực hiện khoán Khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 461,4 ha diện tích chưa thành rừng (*khoán chuyển tiếp 377,8 ha và khoán mới 83,6 ha*).

- Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm của Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn 14.657,34 ha. Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất trong thời gian đóng cửa rừng 20.046,50 ha. Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân: 720,49 ha.

- Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các điểm trọng yếu; tổ chức 2.923 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, phá bỏ 10 lán trại, 6.013 kg than và 105 lò than hầm trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

+ Phá rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 31 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 70.937 m², đã xử lý 26 vụ vi phạm (*khung hình sự 02 vụ, khung hành chính 24 vụ*); phạt tiền 680.500.000 đồng; tịch thu 01 máy cưa xăng, 01 cái rựa và buộc các đối tượng phải trồng lại rừng trên diện tích vi phạm

+ Khai thác rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm, đã xử lý 04 vụ (*khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 03 vụ*).

+ Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 104 vụ, đã xử lý hành chính 34 vụ.

+ Lấn chiếm rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 03 vụ vi phạm, diện tích 5.282,4 m², đã xử lý hành chính 03 vụ, phạt tiền 8.000.000 đồng và buộc đối tượng phải khôi phục lại tình trạng ban đầu

- Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 1.686 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 258 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCC có 16.462 lượt người tham dự và 887 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng; Tổ chức phá bỏ 60,88 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật.

Từ những kết quả đạt được nêu trên, đã góp phần đưa tỷ lệ che phủ rừng năm 2023 của tỉnh ước đạt 57,3%, đạt 100% kế hoạch năm.

c) Trồng và chăm sóc rừng trồng

- Trồng rừng: Kế hoạch năm 2023, trồng rừng tập trung 8.780 ha. Trong đó, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 160 ha; trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Đến nay, đã trồng được 6.096 ha (đạt 70,70% so với kế hoạch). Dự kiến đến cuối năm 2023, đạt 100% kế hoạch.

- Chăm sóc rừng trồng: Diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (*phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha*). Trong đó, diện tích chăm sóc lần 1 là 13.100 ha. Các chủ rừng đã chăm sóc lần 2 được 5.394,8 ha. Diện tích còn lại đang tiếp tục chăm sóc, dự kiến đến cuối năm 2023 chăm sóc đạt 100% kế hoạch.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG THúc ĐẨY TĂNG TRƯỞNG XANH NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 – 2030 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 24/07/2023.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ

a) Quản lý, bảo vệ 100% diện tích rừng tự nhiên hiện có của tỉnh. Thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng và PCCCR, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật và mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chế biến lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật, chống người thi hành công vụ; lập hồ sơ xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh đến năm 2024 đạt 57,7%.

b) Tiếp tục triển khai khoán bảo vệ 130.003 ha; khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284,0 ha; trồng rừng tập trung 8.500 ha; chăm sóc rừng trồng 19.500 ha.

c) Tiếp tục phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh) và hướng dẫn các chủ rừng xây dựng và thực hiện Phương án Quản lý rừng bền vững trên diện tích rừng của đơn vị.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

đ) Tiếp tục đôn đốc UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2024 và cả giai đoạn 2021-2025.

3. Giải pháp chủ yếu

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển và sử dụng rừng năm 2024; trong đó, chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển lâm sản trái phép, xử lý, ngăn chặn kịp thời các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép...

b) Tiếp tục thực hiện tốt công tác khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng theo kế hoạch năm 2024;

c) Đẩy mạnh nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả rừng trồng bằng biện pháp thâm canh rừng trồng sản xuất, sử dụng cây giống nuôi cấy mô, cây giống lâm nghiệp mới, chất lượng cao phục vụ trồng rừng cây gỗ lớn. Kêu gọi các

doanh nghiệp chế biến gỗ liên doanh, liên kết đầu tư trồng rừng để chủ động nguồn nguyên liệu, xây dựng mô hình tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo hình thức liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp sản xuất, chế biến với các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức trồng rừng để phát triển vùng nguyên liệu gỗ có chất lượng, năng suất ổn định, đáp ứng nhu cầu cho chế biến và xuất khẩu;

d) Nâng cao năng lực, đổi mới công nghệ sản xuất đối với các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp của tỉnh; trong đó đẩy mạnh phát triển sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giống cây nuôi cấy mô nhằm cung cấp các loại giống có chất lượng, chống chịu với sâu, bệnh hại và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu